

Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ

Thị xã P, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: - Chị **Mè Thị Mỹ D**, sinh năm 1992.

ĐKKHKT: Khu 2, xã Phú Mỹ, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Nơi đăng ký tạm trú: Khu 11, xã Phú Hộ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: - Anh **Lê Huy T**, sinh năm 1992.

ĐKKHKT: Thôn Phù Quang, xã Hoàng Quang, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký tạm trú: Khu 11, xã Phú Hộ, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành được lập ngày 22 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Mè Thị Mỹ D** và anh **Lê Huy T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Mè Thị Mỹ D** và anh **Lê Huy T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Mè Thị Mỹ D** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu **Lê Ngọc B** - sinh ngày 22/8/2023, anh **Lê Huy T** trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu **Lê Thanh T** - sinh ngày 09/11/2016 và cháu **Lê Huy T** - sinh

ngày 24/8/2019 cho đến khi các con chung thành niên và lao động tự túc được. Chị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T, vì anh T không yêu cầu.

Chị D, anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Mè Thị Mỹ D và anh Lê Huy T xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Mè Thị Mỹ D tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) (do bà Nguyễn Thị Ngọc Lan nộp thay) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005209 ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P. Hoàn trả cho chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Phú Mỹ, huyện P, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thúy